



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Sài Gòn, TP. HCM
Giấy CNĐKDN số: 0300424088
Điện thoại: (84.28) 3829 6316 Fax: (84.28) 38225067
Website: saigonship.com.vn

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- **Thời gian:** 08h30 Thứ Hai, ngày 05 tháng 01 năm 2026
- **Địa điểm:** KHÁCH SẠN VIỄN ĐÔNG - 275A Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, TP.HCM

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian dự kiến	Nội dung
8:00 – 8:45	Đón khách và thẩm tra tư cách cổ đông: • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Thẩm tra tư cách cổ đông, phát thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
9:00 – 9:15	Khai mạc Đại hội: • Thông qua Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; • Thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, mời Đoàn chủ tọa lên vị trí làm việc; • Chủ tọa giới thiệu và thông qua Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; • Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội, Quy chế bầu cử; • Thông qua chương trình Đại hội;

Thời gian dự kiến	Nội dung
9:15 – 10:30	Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT/Ban kiểm soát, bầu bổ sung thành viên HĐQT/Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2021 – 2026 - Bầu cử thành viên HĐQT, BKS - Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS - Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trình bày các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội: - Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. - Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Quy chế Hoạt động của HĐQT. - Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. - Tờ trình của HĐQT về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; năm 2023; năm 2024 và năm 2025. - Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính các năm 2021, năm 2022, năm 2023 và năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình của HĐQT về việc thông qua thù lao của HĐQT, BKS, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động các năm 2021; năm 2022; năm 2023; năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Tờ trình của HĐQT về việc Hủy bỏ Điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 28/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về phương án vốn, nguồn vốn dự án đầu tư “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” - Tờ trình của HĐQT về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ các năm 2021; năm 2022; năm 2023; năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị các năm 2021; năm 2022; năm 2023 và năm 2024. - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát các năm 2021; năm 2022; năm 2023 và năm 2024. - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét/kiểm toán các Báo cáo tài chính của năm 2025.
10:30 – 10:50	Đại hội thảo luận
10:50 – 11:15	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành Biểu quyết các nội dung trình Đại hội
11:15 – 11:30	Nghỉ giải lao
11:30 – 11:40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
11:40 – 11:50	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội thông qua nội dung Biên bản họp ĐHĐCĐ.
11:50 – 12:00	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.



**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông Bất thường của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Bất thường của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông Bất thường Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Bất thường của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BKS | : Ban Kiểm soát |
| - BTC | : Ban tổ chức |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |
| - Đại hội | : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông |

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông Công ty.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông Công ty.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 10/12/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ, có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự, kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập.
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo Chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong Chương trình.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định.

- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu Ban Kiểm phiếu với số lượng từ 01 đến 05 thành viên theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử khi bầu cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và không phải là thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của ứng viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.
- Trường hợp thành viên Ban kiểm phiếu đã được bầu nhưng không thực hiện nhiệm vụ, các thành viên còn lại tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cho đến khi kết thúc Đại hội, Đại hội cổ đông không cần phải bầu bổ sung thành viên Ban kiểm phiếu.
- Trường hợp không còn thành viên nào trong Ban kiểm phiếu để thực hiện nhiệm vụ, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu lại Ban kiểm phiếu mới. Kết quả kiểm phiếu các nội dung đã biểu quyết trước khi tiến hành bầu lại Ban kiểm phiếu mới không bị ảnh hưởng.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Hội đồng quản trị có nhiệm vụ kiểm tra xác nhận tư cách của cổ đông hoặc người đại diện đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, lập danh sách hiện diện (chỉ số cổ phần sở hữu, cổ phần đại diện) thông qua Ban kiểm tra tư cách đại biểu.
- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên (nếu có).
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp trước khi Đại hội đồng cổ đông chính thức tiến hành. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
 - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

- Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát quá trình biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ.
- Chỉ có đại biểu mới được tham gia thảo luận.
- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của đại biểu tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng hình thức khác.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Đại hội (Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu...); Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026; Chương trình Đại hội; Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS bổ sung ngay tại ĐHĐCĐ (nếu có); Biên bản Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát; các Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này. Trường hợp bỏ phiếu trực tiếp/bỏ phiếu từ xa (thông qua gửi thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác theo quy định tại Điều lệ Công ty) và phải có chữ ký và ghi rõ họ tên (được viết tay) của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm kiểm phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung ý kiến biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết khác nhau, trường hợp có nội dung biểu quyết hợp lệ và cả nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung biểu quyết hợp lệ vẫn được ghi nhận.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên (được viết tay) của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
- Không đáp ứng các nội dung của phiếu biểu quyết hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 10/12/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 14.420.000 cổ phần tương đương với 14.420.000 phiếu biểu quyết.

- Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 30 Điều lệ công ty.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất), các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông bất thường

cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS.
- CBTT;
- Lưu: VT.

Huỳnh Như Ý



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
NHIỆM KỲ IV (2021 – 2026)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Hội đồng quản trị xây dựng quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01.
- Nhiệm kỳ: 2021 – 2026
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào HĐQT của Công ty:

Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:

- Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được tối đa 1 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được tối đa 2 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 3 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 4 thành viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Khoản 5 Điều 33 Điều lệ công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của TGD và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS cần bầu: Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung cho đủ số lượng thành viên BKS theo quy định sau khi có kết quả thông qua số lượng thành viên BKS miễn nhiệm, bãi nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông.
- Nhiệm kỳ: 2021 – 2026
- Số lượng ứng cử viên BKS tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào BKS của Công ty:

Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:

- Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được tối đa 1 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 2 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 3 thành viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Khoản 5 Điều 42 Điều lệ công ty)*
 - Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;

- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT/BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*
 - Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT/BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT/BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Cổ đông có thể lựa chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần đánh dấu chéo (X) vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
- Bầu cử bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của

cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa bầu cử bằng phương pháp đánh dấu, vừa ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn thì kết quả lấy theo số lượng phiếu được bầu cử theo phương pháp ghi số cổ phần.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu.
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu

được bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử lần hai. Nếu bầu cử lần hai vẫn chưa đủ số lượng thành viên cần bầu thì không bầu tiếp nữa.

Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông Bất thường của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- CBTT;
- Lưu: VT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TV. HĐQT

Huỳnh Như Ý